

ĐẠI LỄ VESAKHAPUJA CỦA PHẬT GIÁO NAM TÔNG VIỆT NAM

NGUYỄN MẠNH CƯỜNG^(*)

Hàng năm, Phật giáo Nam Tông Việt Nam có khá nhiều ngày lễ hội, song tập trung nhất là bốn đại lễ: *Ngày Phật Bảo, Ngày Pháp Bảo, Ngày Tăng Bảo, và Ngày Phụ Mẫu.*

*** Ngày Phật Bảo (Vesakhapuja) vào ngày rằm tháng Tư Âm lịch**

Ngày lễ này kỉ niệm ba sự kiện trọng đại của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là đản sinh, thành đạo và viên tịch, vì vậy còn được gọi là Đại lễ Tam hợp.

*** Ngày Pháp Bảo (Maghapuja) vào ngày rằm tháng Giêng Âm lịch**

Ngày lễ này kỉ niệm ngày Đức Phật thuyết kinh Giải Thoát Giáo (Ovadapatimokkha) về tôn chỉ của Giáo Pháp và tinh thần hoàng pháp. Cũng ngày rằm tháng Giêng, Đức Phật xác định nền tảng của Giáo Pháp đã thiết lập vững vàng và Ngài sẽ viên tịch.

*** Ngày Tăng Bảo (Kathina) còn gọi là Đại lễ Tăng Y**

Ngày lễ này do chính Đức Phật chế định duy trì luật nghi của Tăng Già và tinh thần hộ đạo của cư sĩ tại gia. Lễ này thường tổ chức bắt đầu từ tháng 10 cho đến giữa tháng 11 Âm lịch hàng năm.

*** Ngày Phụ Mẫu - Lễ Vu Lan báo hiếu vào ngày rằm tháng Bảy Âm lịch**

Cũng gọi là Đại lễ Vu Lan báo hiếu, tổ chức vào rằm tháng Bảy Âm lịch hàng năm. Đại lễ mang ý nghĩa ghi nhớ thâm ân sinh dưỡng và cầu phúc cho cha mẹ hiện tiền cũng như quá vãng.

Do ảnh hưởng truyền thống Trung Hoa, ngày lễ này cũng là ngày cầu siêu độ cho người quá vãng nên cũng được gọi là ngày Xá tội vong nhân.

Nhân dịp tổ chức Đại lễ Vesakhapuja Liên Hợp quốc lần thứ 5 hay còn gọi là Đại lễ Tam Hợp tại Hà Nội, Việt Nam vào trung tuần tháng 5/2008, trong bài viết này, chúng tôi xin giới thiệu những cách thức, nghi lễ tụng niệm và những bài kinh, kệ được sử dụng trong đại lễ của các nhà sư, các tín đồ Phật giáo Nam Tông ở Việt Nam để bạn đọc tham khảo.

I. NGHI THỨC VÀ THỜ PHỤNG - NHẬN THỨC CHUNG

1. Nghi thức

Theo các nhà sư và tín đồ Phật giáo Nam Tông Việt Nam thì nghi thức của khoá lễ luôn luôn có 4 phần:

1.1. *Tác bạch*: Gồm cả phần niệm hương cúng Tam Bảo. Phần tác bạch như một lời trình về duyên sự của buổi lễ. Tiếp theo là

*. TS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

bài thỉnh chư thiên. Đây là khởi đầu của tất cả khóa lễ.

1.2. *Lễ Tam Bảo*: Là phần xưng tán ba ngôi Tam Bảo. Tất cả các thời khóa đều có phần này dù đầy đủ hay giản lược.

1.3. *Phân Kinh văn*: Gồm những Phật ngôn hay kệ tụng phù hợp với tinh thần của khóa lễ đã xướng trong lời tác bạch. Phần này có thể linh động. Vị chủ lễ có thể chọn những bài kinh thích hợp với thời giờ, hoàn cảnh và căn cơ của những người tham dự khóa lễ.

1.4. *Phân Hoàn kinh*: Là phần sau cùng của mỗi khóa lễ với kinh Từ bi nguyện, Hồi hướng và Phục nguyện.

Phần đầu của các quyển kinh này là các khóa lễ được sắp sẵn với thời lượng và kinh văn cố định thích hợp cho những khóa lễ đông người.

2. Thờ phụng

Sự thờ phụng nói lên lòng kính ngưỡng đối với Tam Bảo. Phần hình thức tuy không tuyệt đối cần thiết nhưng là trợ duyên thù thắng cho sự hành trì Phật pháp. Dưới đây là vài gợi ý.

Trang nghiêm là điều cần lưu tâm trong sự thờ phụng. Nên thường xuyên lau dọn bàn thờ. Những lễ phẩm cúng dường nên tinh khiết như hương, đèn, hoa, trái.

Nên thiết lập bàn thờ ở nơi trang trọng. Độ cao của bàn thờ chừng ngang vai trở lên là thích hợp.

Chỗ thanh tịnh rất tốt cho sự lễ bái và tập thiền. Sự tĩnh lặng rất cần thiết cho sự tập trung tinh thần.

Không nên xem thường yếu tố thẩm mỹ. Hình thức trang nhã tạo nên sự hoan hỉ của mọi người trong gia đình.

3. Tinh thần của nghi lễ

Có mười hạnh lành mang lại phúc báu mà Đức Phật gọi là Mười Phúc Hạnh (Punakiriyavatthu). Sự tụng niệm của Phật tử dựa theo tinh thần của mười phúc hạnh này.

Bố thí. Danh từ này cần được hiểu rộng theo kinh điển là bất cứ sự hi hiến nào dù là cho, tặng, cúng. Cúng dường hương đăng hoa quả cũng được kể trong hạnh lành này.

Trì giới. Giới là quyết tâm tránh những nghiệp bất thiện. Ngũ giới, bát quan trai giới là những luật nghi được Phật dạy cho cư sĩ. Nên tụng giới trong các thời khóa. Nếu có chư Tăng thì xin thọ giới.

Thiền định. Có nhiều phương pháp thiền định nhưng nói chung hướng tâm đúng cách, đúng đối tượng là phương pháp chính. Niệm Phật, từ bi quán cũng là một trong những phép tập thiền. Trong tất cả các thời khóa tụng niệm đều có cả hai phần này.

Cung kính. Là giữ lòng kính quý đối với những giá trị cao thượng. Lòng cung kính nuôi đức khiêm cung, giảm lòng kiêu căng ngã chấp. Trong hình thức lễ bái lòng cung kính là điều tối cần.

Phục vụ. Là lòng vị tha vì lợi ích cho người khác. Đối với người tu tập, tinh thần phục vụ là cách hữu hiệu giảm thiểu thái độ vị kỷ, tự cô lập. Trong các khóa lễ tụng niệm đều có ý nghĩa lợi tha qua các bài tác bạch cầu an, cầu siêu và kì nguyện.

Thuyết pháp. Là sự chuyển đạt những lời dạy có khả năng khai thị tri kiến. Hầu hết các kinh văn là Phật ngôn. Tụng kinh là thuyết pháp cho mình và cho bất cứ ai có duyên lành lắng nghe.

Thính pháp. Là nghe, học lời Phật dạy. Thính pháp là tạo cơ hội cho tâm trí được suy tư trong điều kiện khách quan. Tụng kinh có nghĩa là vừa thuyết pháp vừa thính pháp.

Hồi hướng phúc. Là nguyện lành hồi hướng công đức đến tha nhân. Hồi hướng phúc không phải chỉ tăng phần công đức mà còn thể hiện được tình cảm, bồn phận với người thân. Trong tất cả các buổi tụng niệm đều kết thúc bằng lời hồi hướng phúc báu.

Tùy hỉ phước. Là cùng vui với phước hạnh của người khác. Niềm vui này biểu lộ lòng rộng rãi không ghen tị và cũng là thái độ quý trọng thiện pháp. Lời tùy hỉ "Sadhu lành thay" rất phổ biến tại các quốc gia Phật giáo.

Huân tu chính trí. Là làm thế nào cái nhìn được sáng suốt và chân chính. Người tu tập nếu sống với tà kiến là làm hỏng tất cả công phu. Tụng kinh có cả hai tác dụng định tâm và khai thị.

Người có tín tâm chuyên trì tụng niệm lấy mười phước hạnh kể trên làm tinh thần nghi lễ thì không bao giờ sợ làm lạc và càng hoan hỉ hơn với sự tu học của mình.

II. NGHI THỨC DÀNH CHO ĐẠI LỄ TAM HỢP

Từ phần nhận thức chung ở trên, chúng tôi giới thiệu những bước tiến hành cụ thể, các nghi thức tụng niệm cùng các bài kinh, kệ sẽ dùng cho buổi kỉ niệm Vesakhapuja (Đại lễ Tam hợp) như sau:

Dâng hương

[Chủ lễ xướng]

Trước Tam Bảo uy linh tối thượng

Đèn trầm hương tâm nguyện chí thành

Cầu cho pháp giới chúng sinh

Khắp cùng ba cõi muôn phần phúc duyên

Mãi tiến hoá trên đường thiện nghiệp

Mãi vun bồi hạnh phúc vô dư

Liên hoa nở khắp biển từ

Trần sa vô nhiễm huyễn hư đoạn lìa (*lay*)

Kì nguyện

Đệ tử chúng con chí thành đảnh lễ Tam Bảo vô thượng tôn Phật, vi diệu Chính pháp, thánh đức Tăng già.

Hôm nay Đại lễ Tam hợp ngày Từ Phụ đản sinh, chúng thành chính giác, viên tịch Niết Bàn. Đệ tử chúng con nhất tâm thiết lễ cúng dường. Nguyện cầu Chánh pháp trường tồn, tứ chúng hưng thịnh, thế giới hoà bình, chúng sinh an lạc.

Chúng con nguyện trọn đời y lời Phật dạy, lánh xa điều ác, tu tập hạnh lành, thanh tịnh tâm ý. Trước báo đền thâm ân hoá độ, đáp nghĩa nặng sinh thành, sau vun bồi duyên lành giải thoát, lợi lạc chúng sinh.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (*lay*)

Dâng hoa

[Đại chúng cùng tụng]

Dâng hoa cúng dường Phật

Bạc thương xót muôn loài

Dâng hoa cúng dường Pháp

Đạo nhiệm mầu cứu khổ

Dâng hoa cúng dường Tăng

Ruộng phúc không gì bằng

Hoa tươi đẹp sẽ tàn

Thân giả hợp sẽ tan

Nguyện tu mau chúng đạt

Quả chân thường giải thoát (*lay*)

Lễ Tam thế Tam bảo

Nam mô thập phương tam thế Phật bảo

Nam mô thập phương tam thế Pháp bảo

Nam mô thập phương tam thế Tăng Bảo (*lay*)

Thỉnh chư Thiên

Đạo tràng thanh tịnh bồ đề

Mười phương thiên chúng hội về nghe kinh

Pháp mầu diệt tận vô minh

Pháp mầu cứu khổ sinh linh vạn loài

Từ đục giới vân đài sáu cõi

Đến thiên cung sắc giới hữu hình

Duyên xưa đã tạo nghiệp lành

Kết thành phúc quả thiện sanh đến giờ

Ngự khắp chốn bến bờ đồng ruộng

Hoặc hư không châu quận thị phường

Non xanh rừng rậm đất bằng

Hoặc nơi quán cảnh xóm làng gần xa

Xin đồng thỉnh dạ xoa chư chúng

Càn thát bà long chủng nơi nơi

Miếu điền thành quách lâu đài

Sông hồ hoang đảo biển khơi trùng trùng

Pháp vi diệu nghìn thân nam nữ

Phước nhân thiên môn thuở khó cầu

Ngày tàn tháng lụn qua mau

Đắm say trần cảnh vùi đầu tử sinh

Đây là giờ chuyển kinh vô thượng

Đây là giờ đọc tụng pháp âm

Lời vàng lí nghĩa cao thâm

Xin chư hiền giả lắng tâm thọ trì (*lay*)

Xưng tán

Cúi đầu đảnh lễ đấng Từ Tôn

Bạc Chánh Biến Tri đáng cúng dường

Con nguyện thân tâm thường thanh tịnh

Làm lành lánh dữ lợi quần sinh (*lay*)

Tam quy

Đệ tử quy y Phật

Đấng Thiên Nhân Điều Ngự

Bi trí vẹn toàn

Đệ tử quy y Pháp

Đạo chuyển mê khai ngộ

Li khổ đắc lạc

Đệ tử quy y Tăng

Bạc hoàng trì chánh pháp

Vô thượng phước điền

Lần thứ hai

Đệ tử quy y Phật Pháp Tăng tam bảo

Lần thứ ba

Đệ tử quy y Phật Pháp Tăng tam bảo (*lay*)

Lễ Phật bảo

Cội bồ đề trang nghiêm thiên tịnh

Thắng thiên ma vạn chướng trùng trùng

Con xin lạy đấng Đại Hùng

Rọi vô biên trí tận cùng thế gian

Từ quá khứ vô vàn Phật hiện

Ở tương lai vô lượng Phật thành

Hiện tiền chư Phật độ sinh

Con xin kính lễ tâm minh nguyện cầu

Hồng danh Phật nhiệm mầu ứng cúng

Chánh Biến Tri Minh Hạnh đủ đầy

Đức ân Thiện Thệ cao dày

Bạc Thế Gian Giải chỉ bày lí chân
 Vô Thượng Sĩ pháp âm tịnh diệu
 Bạc Trọng Phu Điều Ngự độ sinh
 Thiên Nhân Sư đáng cha lành
 Phật Đà toàn giác Thế Tôn trong đời
 Phật là nơi nương nhờ tối thượng
 Cho chúng con vô lượng an lành
 Quy y Phật bảo từ ân
 Nguyện lời chân thật tác thành thắng
 duyên

Gieo năm vóc trọn niềm sám hối
 Những sở hành lầm lỗi vô minh
 Từ thân, khẩu, ý khởi sinh
 Ngưỡng mong Phật bảo đức lành từ
 dung (*lay*)

Lễ Pháp Bảo

Bát thánh đạo con đường chánh giác
 Đưa chúng sinh vượt thoát trầm luân
 Chân truyền diệu pháp thánh nhân
 Con xin tịnh ý nghiêm thân thực hành
 Từ quá khứ vô vàn diệu pháp
 Ở tương lai vô lượng Pháp mầu
 Hiện tiền Phật pháp thâm sâu
 Thuyền từ phương tiện bắc cầu độ sinh
 Pháp vi diệu cha lành khéo dạy
 Lìa danh ngôn giác ngộ hiện tiền
 Vượt thời gian chứng vô biên
 Sát Na đại ngộ hoát nhiên liễu tường
 Đạo vô thượng đến rồi thấy rõ
 Hưởng thượng tâm thoát ngộ vọng
 trần
 Trí nhân tự ngộ giả chân
 Diệu thường tịnh lạc Pháp ân nhiệm
 mầu

Pháp là nơi nương nhờ tối thượng
 Cho chúng con vô lượng an lành
 Quy y Pháp bảo chính chân
 Nguyện lời chân thật tác thành thắng
 duyên
 Gieo năm vóc trọn niềm sám hối
 Những sở hành lầm lỗi vô minh
 Từ thân, khẩu, ý khởi sinh
 Ngưỡng mong Phật bảo đức lành từ
 dung (*lay*)

Lễ Tăng bảo

Hoà hợp chúng Tăng già thanh tịnh
 Đức vô song tứ thánh sa môn
 Thừa hành di giáo Thế Tôn
 Đòi đòi tương tục bốn phương phổ
 hồng
 Từ quá khứ vô vàn Tăng Chúng
 Ở tương lai vô lượng thánh hiền
 Hiện tiền Tăng Bảo phúc điền
 Con xin kính lễ gieo duyên Niết Bàn
 Bạc diệu hạnh tinh văn Thích tử
 Bạc trực hạnh pháp lữ thiên gia
 Bạc như lí hạnh Tăng già
 Bạc chân chính hạnh dưới toà Thế Tôn
 Thành đạo quả bốn đôi tám chúng
 Đệ tử Phật ứng cúng tôn nghiêm
 Cung nghinh kính lễ một niềm
 Thánh chúng vô thượng phúc điền thế
 gian
 Tăng là nơi nương nhờ tối thượng
 Cho chúng con vô lượng an lành
 Quy y Tăng bảo tịnh thanh
 Nguyện lời chân thật tác thành thắng
 duyên

Gieo năm vóc trọn niềm sám hối
 Những sở hành lầm lỗi vô minh
 Từ thân, khẩu, ý khởi sinh
 Ngưỡng mong Tăng Bảo đức lành từ
 dung (lay)

Lễ Phật tích

Ngàn xưa lưu dấu Cha Lành
 Bảo tháp Xá lợi kim thân Phật Đà
 Bồ đề khắp cõi Ta Bà
 Nhất tâm kính lễ hương hoa cúng
 dường (lay)

Kệ Tụng Đại lễ Tam hợp

Nay đại lễ tháng Tư Tam hợp
 Ngày Đản sinh Thành đạo Niết Bàn
 Nhớ ân sâu Thiện Thệ cha lành
 Noi gương sáng thực hành bi trí
 Lạy Phật Tổ toàn tri diệu giác
 Lạy Pháp mâu chân thật quang minh
 Lạy Tăng già vô lượng hồng ân
 Ban phúc lạc cam lồ tịnh thủy
 Chúng con vốn duyên lành chưa đủ
 Sinh sau thời Phật trụ thế gian
 Nhưng còn đây ánh đạo huy hoàng
 Theo Pháp Phật vượt qua bể khổ
 Nhớ nguyện xưa viên thành thập độ
 Đâu Xuất Đà giáng hạ trần gian
 Ca Tì La nhạc trời cung vàng
 Trung Ấn Độ mây ngồi năm sắc
 Vì chúng sinh nương tâm gá vật
 Bởi nguyện dày Bồ tát giáng sinh
 Đức Ma Da ứng triệu mộng lành
 Voi báu trắng sáu ngà khôn vĩ
 Rặng núi ngọc sắc màu diễm lệ
 Toả thiên hương ngào ngạt tàng không

Phiến kim cương bao phủ mây hồng
 Cát tường mộng, cát tường phúc mệnh
 Lum Bi Ni tinh ba hiển hiện
 Ba mươi hai biểu tượng trưng phu
 Cùng tám mươi quý cách đặc thù
 Bảy bước đi mang lời khải thị
 Ôi hãn hữu đoá hoa vạn kỉ
 Đủ chung nghi cốt cách phi phàm
 Trái bao đời quyết cứu trần gian
 Bạc Đại Giác từ ân xuất hiện
 Thương chúng sinh mê tình hạp lặn
 Mãi ngược xuôi ái lụy khổ cầu
 Mãi nịnh trầm thương hải bể dâu
 Biết đâu thật biết đâu huyền vọng
 Hăm chín tuổi đời đầy hoa mộng
 Bỏ ngai vàng để nghiệp thê nhi
 Sáu năm tu khổ hạnh nan nghì
 Rừng thanh vắng chọn thay điện ngọc
 Rồi trung đạo dốc lòng tận lực
 Cội bồ đề viên đắc tam minh
 Hàng phục ma đoạn tận tử sinh
 Nhất thiết trí viên thành đại nguyện
 Rừng Lộc Giả pháp luân vận chuyển
 Độ năm thầy Thích tử đầu tiên
 Bốn lăm năm hoàng hoá khắp miền
 Cứu ức triệu hữu tình thoát khổ
 Đạo vô biên từ nay rạng tỏ
 Tuổi tám mươi mãn thọ tròn duyên
 Rừng Sa La thị tịch Niết Bàn
 Thương tứ chúng ban lời di giáo
 Đời giả tạm hữu vi mộng ảo
 Tinh tiến tu liễu đạo chân thường
 Ba cõi quy về thế giới ngát hương
 Vô ưu nở sái mùa cúng Phật

Ngọc Xá lợi di lưu ân đức
 Pháp bảo đăng nhật nguyệt sáng soi
 Gương lành xưa muôn thuở rạng ngời
 Hồng ân lớn trời người nhuần gội
 Lạy Thế Tôn cha lành ba cõi
 Dù từ bi phổ hoá chúng con
 Dứt si mê lạc lối lầm đường
 Thôi vị kỉ mở lòng từ ái
 Chúng con nguyện vượt qua khổ hải
 Tam học tu y giáo phụng hành
 Thanh tịnh tâm bỏ ác làm lành
 Sống phụng sự báo ân Tam bảo.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni
 Phật (*lay*)

Kinh Thắng Hạnh

Đấng Đại Bi cứu khổ
 Vì lợi ích chúng sanh
 Huân tu Ba La Mật
 Chúng vô thượng chính giác
 Mong với chân ngôn này
 Tựu thành muôn hạnh phúc
 Đấng Pháp vương vô thượng
 Đã chiến thắng Ma vương
 Trên bồ đoàn bất bại
 Địa cầu liên hoa đỉnh
 Nơi chư Phật đăng quang
 Khiến dòng họ Thích Ca
 Tăng trưởng niềm hoan hỉ
 Nguyện chiến thắng vẻ vang
 Nguyện khải hoàn như vậy
 Khi nghiệp thân khẩu ý
 Chân chính và thanh tịnh
 Chính là ngày cát tường
 Là giờ phút hạnh thông

Là thời khắc hưng vượng
 Cúng dường bậc phạm hạnh
 Là tế tự nhiệm mầu
 Ai nói làm suy nghĩ
 Sáng suốt và thuần thiện
 Thì bản nguyện viên thành
 Được vô lượng an lạc
 Nguyện đàn na tín thí
 Gia đình cùng quyến thuộc
 Được thiếu bệnh ít khổ
 Thường hạnh phúc an vui
 Tinh tiến tu Phật đạo
 Sở nguyện được viên thành (*lay*)

Từ bi nguyện

Nguyện cầu tám hướng mười phương
 Chúng sinh muôn loại hãy thương an vui
 Dứt trừ oan trái nhiều đời
 Bao nhiêu đau khổ đến hồi duyên tan
 Hại nhau chỉ chuốc lầm than
 Mê si điên đảo vô vàn lệ châu
 Chúng sinh vô bệnh sống lâu
 Nguyện cho thành tựu phúc sâu đức đầy
 Nguyện cho an lạc từ nay
 Dứt trừ thống khổ đắng cay oan hồn
 Dứt trừ kinh sợ tai ương
 Bao nhiêu khổ não đoạn trường vĩnh li
 Nguyện cầu Tam bảo chứng tri
 Sống đời thanh tịnh từ bi vẹn toàn (*lay*)

Hồi hướng công đức

Con xin hồi hướng phước lành
 Khắp cùng pháp giới chúng sinh gội
 nhuần
 Mẹ cha thầy tổ thân nhân

Hiện tiền quá vãng trọn phần phước duyên
 Cầu xin hộ pháp chư thiên
 Phát tâm hoan hỷ báo truyền gần xa
 Cầu cho mưa thuận gió hoà
 Pháp luân thường chuyển nhà nhà an
 khang
 Chúng sinh ba cõi sáu đường
 Do nhờ thực phẩm bảo tồn mạng căn
 Nghiệp lành từ khẩu, ý, thân
 Hoá thành phúc quả tùy thân sở cầu
Phổ nguyện
 Nguyện công đức đã làm
 Kết duyên lành giải thoát
 Đệ tử và chúng sinh
 Đồng viên thành chính giác (*lay*)

III. VÀI LỜI THAY KẾT LUẬN

1. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ giới thiệu những nghi thức và những bài kinh cầu nguyện của một buổi Đại lễ Tam hợp diễn ra trong các chùa Nam tông Việt Nam làm tài liệu tham khảo giúp cho bạn đọc, những người muốn tìm hiểu về Phật giáo Nam tông, hiểu thêm về **Đại lễ Vesakhapuja** hay còn gọi là **Đại lễ Tam hợp**.

2. Sở dĩ chúng tôi sử dụng khái niệm *Nam Tông Việt Nam* vì hiện nay trên đất nước Việt Nam chúng ta có hai nhóm Phật giáo Nam Tông: một là Phật giáo Nam Tông người Khmer và Phật giáo Nam Tông người Việt. Tuy là hai nhóm song

đều dựa trên tinh thần của Phật giáo Nam tông vì vậy có nhiều điểm giống nhau như hệ thống kinh sách cùng sử dụng kinh chữ Pali; các ngôi chùa, cách bài trí tượng Phật và các nghi thức tụng niệm thờ Phật là giống nhau... Do vậy, việc nghiên cứu và tìm một hình thức chung cho tất cả các chùa Nam Tông thiết tưởng là không khó.

Tuy nhiên tại từng chùa Nam Tông ở mỗi tỉnh Nam Bộ cũng như của từng tộc người vẫn có những biểu hiện khác biệt. Song, có thể nói, tính tương đồng và sự khác biệt trong các nghi thức của mỗi chùa Nam Tông không làm mất đi tính đại quát chung trong nghi thức đại lễ, nhất là Đại lễ Vesakhapuja (Đại lễ Tam hợp).

3. Tất cả lòng thành kính cũng như mọi biểu hiện đức tin của các chức sắc, các nhà tu hành và tín đồ đạo Phật qua nghi thức của Đại Lễ Tam hợp chỉ nhằm hướng con người đến Chân - Thiện - Mĩ. Qua buổi lễ này, mọi người có một mong muốn sống hoà thuận với nhau trong một nền văn hóa Phật giáo lớn không kể cho đó là Nam Tông hay Bắc Tông, không kể là Phật giáo hay các tôn giáo khác. Mọi người hãy sống hòa bình với nhau để xã hội không có chiến tranh, không có cảnh “huynh đệ tương tàn” và những con tim phải rỉ máu. Đó chính là thông điệp từ Đại lễ Tam hợp của nhiều thế hệ nhắn gửi tới tất cả mọi người đang sống trong thế giới hôm nay./.